

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày: 16-12-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Như

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh

Bà Nguyễn Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/HSST ngày 19/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/QĐXXST-HS ngày 03/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ TRỌNG L**, sinh năm 1982; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn CB, xã ĐH, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Lê Trọng B và bà Lê Thị N; Vợ là: Trần Thị H; Bị cáo có 01 con sinh năm 2009; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/01/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 01/8/2022 thì chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Sơn. Hiện có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đức H1; sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn CB, xã ĐH, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

Người làm chứng: 1, Ông Nguyễn Đăng H2; sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn CB, xã ĐH, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2, Ông Nguyễn Đăng X; sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn CB, xã ĐH, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/07/2022, Lê Đức H1 nhắn tin qua zalo cho Lê Trọng L đề hỏi mua ma túy về sử dụng. Nhận được tin nhắn, L trả lời “*Trời nắng, có lấy ma túy thì qua công nhà mà lấy, không thì để đến tối*”. Sau đó H1 nhắn lại cho L nói là đề tối. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày H1 tiếp

tục nhắn tin cho Lợi hỏi mua ma túy, L đã đồng ý bán ma túy cho H2 và hẹn H1 đi ra khu vực đường bờ sông thuộc thôn Chính Bình, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn để gặp nhau. Khi L đi bộ ra tới nơi thì thấy H1 đang đứng đợi, L đi đến và đưa cho H1 hai gói ma túy, H1 cầm hai gói ma túy và đưa cho L 300.000 đồng. L cầm tiền cho vào túi quần bên trái định đi về thì có tổ công tác Công an huyện Đông Sơn và Công an xã Đông Hòa làm nhiệm vụ đi tới. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với L và H1. Quá trình kiểm tra đã phát hiện ở túi quần bên trái của L có 300.000 đồng, gồm một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Kiểm tra người H1 đã phát hiện ở tay trái của H1 đang cầm 02 gói giấy, trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và một điện thoại di động. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ toàn bộ chất bột trong 02 gói giấy và chiếc điện thoại để phục vụ công tác điều tra xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Trọng L tại thôn Chính Bình, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn. Qua khám xét đã phát hiện thu giữ 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và một điện thoại di động của Lê Trọng L.

Quá trình điều tra Lê Trọng L khai nhận do Lê Đức H1 nhắn tin hỏi mua ma túy nên L đã hẹn H1 ra bờ sông thôn Chính Bình để mua bán ma túy. Khi L đưa 02 gói giấy đựng ma túy cho H1 thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Sơn và Công an xã Đông Hòa phát hiện bắt quả tang. Số ma túy Công an thu giữ tại nơi ở là do L mua về để bán kiếm lời.

Ngày 26/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã trưng cầu giám định ma túy đối với chất bột màu trắng đã thu giữ trong người Hương và tại nơi ở của L. Tại bản kết luận giám định số 2590/KL-KTHS ngày 31/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng thu giữ khi Lợi bán cho H1 tại bờ sông thôn Chính Bình là ma túy có khối lượng là 0,038gam loại Heroine; chất bột màu trắng thu giữ tại nơi ở của L là ma túy có khối lượng 1,205gam loại Heroine.

Về vật chứng: 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Văn Hà, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong chứa 0,020 gam chất bột màu trắng của phong bì ký hiệu M1; 1,177 gam chất bột màu trắng của phong bì ký hiệu M2 là ma túy loại Heroin còn lại sau giám định. Một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Thiện Thức, Lê Thị Phương Dung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong chứa 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONNE màu đen bạc đã qua sử dụng hiện đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo phiếu nhập kho số NK 2023/02 ngày 17/10/2022 để phục vụ việc truy tố, xét xử vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-ĐS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố bị cáo Lê Trọng L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về phần hình sự: Đề nghị tuyên bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng Lợi mức án từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONNE của bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 đề nghị: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Trọng L đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, xem xét đơn xin xét xử vắng mặt của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến nào hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay qua thẩm vấn công khai bị cáo Lê Trọng L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác phản án trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiên biết Lê Trọng L bán ma túy nên Lê Đức H1 đã nhắn tin hỏi mua ma túy của L để sử dụng cho bản thân. Sau đó, vào khoảng 19 giờ ngày 26/7/2022, L đã hẹn H1 ra bờ sông thôn Chính Bình, xã Đông Hòa để bán ma túy. Khi L vừa đưa 02 gói giấy đựng ma túy cho H1 thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Sơn và Công an xã Đông Hòa phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Khám xét tại nơi ở của L Cơ quan Công an đã phát hiện thu giữ 01 gói giấy đựng ma túy. Kết luận giám định chất bột màu trắng thu giữ khi L bán cho H1 tại bờ sông thôn Chính Bình là ma túy có khối lượng là 0,038gam loại Heroine; chất bột màu trắng thu giữ tại nơi ở của L là ma túy có khối lượng

1,205gam loại Heroine. Hành vi nên trên của Lê Trọng L đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Theo kết luận giám định số: 2590/KL-KTHS ngày 31/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng thu giữ khi L bán cho H1 tại bờ sông thôn Chính Bình là ma túy có khối lượng là 0,038gam loại Heroine; chất bột màu trắng thu giữ tại nơi ở của L là ma túy có khối lượng 1,205gam loại Heroine.

Bản thân Lê Trọng L là đối tượng nghiện ma túy nên hơn ai hết bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy, là ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất, tinh thần của người sử dụng, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, thế nhưng khi vì lợi nhuận của ma túy chi phối, bất chấp pháp luật Lê Trọng L vẫn thực hiện hành vi mua bán ma túy, góp phần reo rắc cái chết trắng, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội cần phải được xử lý nghiêm khắc.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, ngày 20/01/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2012. Lẽ ra bị cáo phải là người hiền hơn ai hết, nhưng bị cáo lại bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do nhân thân và tính chất nghiêm trọng của vụ án nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (được tặng Bằng khen) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo Lê Trọng L có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt

tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số Hêroine còn lại sau giám định là 0,020g (ký hiệu M1) và 1,177g (ký hiệu M2) được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK 2023/02 ngày 17/10/2022 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONNE của bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Liên quan trong vụ án: Đối với Lê Đức H1, quá trình điều tra xác định Hương mua ma túy về tàng trữ để sử dụng nhưng khối lượng ma túy là 0,038 gam, H1 chưa bị xử lý hành chính hay phạm tội về nhóm tội phạm về ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Đức H1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc ma túy, theo lời khai của Lê Trọng L là mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực bờ sông phố Tân Cộng, phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho L là ai, do vậy không đủ cơ sở để xử lý.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] . Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a,b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Các Điều 331; 333; 336; 337 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016.

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

3. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2022.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Hêroine còn lại sau giám định là 0,020g (ký hiệu M1) và 1,177g (ký hiệu M2) được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong. Tịch thu sung quỹ Nhà nước Đối với

số tiền 300.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONNE của bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho số NK 2023/02 ngày 17/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn).

5. Về án phí: Buộc Lê Trọng Lợi phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật..

Nơi nhận:

- VKSND h. Đông Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- Công an h. Đông Sơn;
- Bị cáo,
- Người liên quan
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- Chi cục THADS h. Đông Sơn.
- Sở Tư pháp Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Tố Như